

SINH HOẠT CỦA NI GIỚI PHẬT GIÁO Ở HÀ NỘI HIỆN NAY

TRINH THỊ DUNG^(*)

Sinh hoạt của Ni giới Phật giáo ở Hà Nội hiện nay đang diễn ra với nhiều hoạt động thiết thực và sâu rộng trên các mặt tu tập, giới hạnh, hoằng pháp, học hỏi tri thức thế học, từ thiện và cứu tế xã hội. Thể hiện vai trò của người trụ trì là sư nữ, địa vị của người sư nữ trong giáo hội và tổ chức Phật giáo cũng như đối với Phật tử và xã hội nói chung nhằm xây dựng hình ảnh chân chính của Ni giới trong lòng giáo hội và trong xã hội, luôn gắn với đất nước, gắn với dân tộc trên mọi cương vị. Thích Nữ Như Đức có viết: “Sinh hoạt Ni giới Việt Nam luôn luôn gắn liền với đất nước, dân tộc. Ở cương vị chuyên tu, các ngài là bậc thầy lãnh đạo tinh thần, ở cương vị hoạt động xã hội, các ngài thực hiện tinh thần lợi tha giúp ích cho nhân sinh. Cuộc đời và công hạnh của các vị Trưởng lão Ni là bài học, là tấm gương quý báu cho các thế hệ trẻ sau này soi chung”⁽¹⁾.

Trong những năm qua, trên địa bàn thủ đô Hà Nội, trong đời sống tu tập, hoằng pháp lợi sinh, Ni chúng thủ đô luôn cố gắng, nỗ lực để thể hiện lòng từ bi hỷ xả, thực hành hạnh nguyện của một người con Phật. Không chỉ đề cao những sinh hoạt của mình tại chính xứ nơi trụ trì của mình, ni chúng Hà Nội còn tham gia tích cực vào các tổ chức sinh hoạt mang tính cộng đồng, khẳng định vị trí

của mình trong cộng đồng Tăng Già của Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Chính vì vậy, bên cạnh các sinh hoạt Ni chúng mang tính độc lập, phổ biến trong các chùa còn có các hoạt động sinh hoạt đoàn thể của Ni chúng, tiêu biểu như sự ra đời của phân ban đặc trách Ni giới Hà Nội. Đây là tổ chức tiêu biểu, thể hiện thiện nguyện của Ni chúng thủ đô, đồng thời cũng chứng minh cho những thành công của sinh hoạt Ni giới trong cộng đồng Phật giáo và những hoạt động của họ trong xã hội Việt Nam.

Ngày nay, khi số Ni giới ở thủ đô Hà Nội nói riêng, trong cả nước nói chung đang tăng nhanh, nhu cầu cần có các tổ chức sinh hoạt cho Ni giới để trực tiếp hướng dẫn họ tu hành chính pháp ngày càng trở nên cấp thiết. Thông qua khảo sát tổng quan chung về thực trạng hoạt động của Phân ban đặc trách Ni giới Hà Nội, cho thấy vai trò của những sinh hoạt Ni giới Phật giáo thủ đô trong giai đoạn hiện nay là không nhỏ.

Phật giáo ra đời ở Ấn Độ, là một tôn giáo lớn của thế giới, đồng thời cũng là một triết thuyết sâu sắc. Trong tiến trình tồn tại và phát triển hơn 2.500, đạo Phật

*. Thích Đàm Thanh. Học viện Khoa học xã hội.

1. Tỳ Kheo Ni Như Đức. *Lược sử Ni giới Bắc Tông Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2009. Lời nói đầu.

đã nhanh chóng lan rộng đến các quốc gia Châu Á, châu Mỹ và Châu Âu. Là một tôn giáo đề cao sự bình đẳng, ngay từ thời đức Phật, vai trò của Ni giới đã được định hình tương xứng với vai trò của Tăng giới. Thuở Phật còn tại thế, Ngài đã dành mọi điều kiện tốt nhất để có thể hỗ trợ Ni giới, Ngài cũng quan tâm tới việc Ni giới nhận quá ít sự bảo trợ cúng dường từ giới cư sĩ. Mỗi quan tâm này nhận thấy rõ trong giới cấp phát y cho Tỳ kheo ni ngang bằng với Tỳ kheo.

Vị tổ sáng lập Ni giới là Di mẫu Đại áo. Tỳ kheo ni trong 7 chúng Phật tử địa vị chỉ dưới Tỳ kheo, nhưng Tỳ kheo ni lại xuất hiện rất muộn. Ngày Đức Phật thành đạo cũng là ngày đản sanh của Tôn giả A Nan. Người nữ được xuất gia trong Phật giáo là do sự đồng tình của Tôn giả A Nan và Ngài đứng ra thỉnh cầu Đức Phật chấp nhận. Lúc ấy A Nan đã xuất gia thành Tỳ kheo, đang làm thị giả theo bên cạnh Đức Phật. Sau khi thành đạo, Đức Phật thuyết pháp 49 năm, lúc Phật sắp nhập diệt, trong Căn Bản Tập Sự quyển 37, A Nan cũng tự nói: "Tôi theo Phật hơn 20 năm". *Kinh Trường A Hàm quyển 5 cũng nói: "Sau khi Phật thành đạo 25 năm, Ngài A Nan mới làm thị giả".* Do đây suy ra dưới tòa của Đức Phật có sự hoạt động của Tỳ kheo ni ít nhất cũng trễ hơn sự xuất hiện của Tỳ kheo hơn 20 năm. Nhưng trong Tứ Phần Luật San Bồ *Tỳ Cơ Yết Ma Tỳ Giăng Biệt Lục của Đại sư Hoằng Nhất* ghi: "Sau khi Như Lai thành đạo 14 năm. Di mẫu Ái Đạo cầu xuất gia". Rốt cuộc như thế nào, còn đợi khảo chứng. Nhưng không có gì phải nghi, là bà Đại Ái Đạo, Di mẫu của Đức Phật là một vị đại Tỳ kheo ni sớm nhất và cũng nổi tiếng hơn hết. Căn cứ theo kinh nói: "Đương thời theo bà Đại ái Đạo xuất gia một lượt

có đến 500 người nữ thuộc giai cấp quý tộc dòng họ Thích".

Sau khi được Phật cho phép người nữ xuất gia, hội chúng Tỳ Kheo Ni đã hình thành tại Vesali khoảng - 585. "Theo Trưởng Lão Ni Kệ trong Tiểu Bộ Kinh, các vị Thánh ni thời Phật có nhiều công hạnh nổi bật, được Phật ấn khả. Ngài Kisa Gotami - Thô y đệ nhất, ngài Uppalavana - Thần thông đệ nhất, Ngài Dhammadinna - Thuyết pháp đệ nhất, ngài Sona - Tinh tấn đệ nhất, ngài Khema - Thiên quán đệ nhất..."⁽²⁾. Như vậy, thời Đức Phật tại thế, Ni bộ đã luôn thể hiện được vai trò của mình trong mọi hoạt động Phật pháp của Đoàn Chúng. Tuy nhiên, xuyên suốt lịch sử Phật giáo, kể từ sau khi Đức Phật nhập diệt cho đến nay, vai trò, khả năng và tiềm lực của Ni giới vẫn chưa được nhìn nhận đúng mức. Những thập niên gần đây, dưới ảnh hưởng của các trào lưu tư tưởng văn hóa tiến bộ, những phong trào đấu tranh giải phóng phụ nữ, đòi bình đẳng giới trong gia đình và xã hội diễn ra ở nhiều nơi trên toàn thế giới. Bối cảnh đó có ảnh hưởng ít nhiều đến việc nhìn nhận, đánh giá một cách khách quan vai trò của Ni giới trong đạo Phật của nhiều nước trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

Trong lịch sử Phật giáo Việt Nam, từ những năm 1950 thế kỷ XX, nhân phong trào Chấn Hưng Phật giáo (1920-1970), Ni Bộ Phật giáo được thành lập ở nhiều nơi trong cả nước. Hai Ni Bộ Phật giáo được thành lập sớm nhất ở Miền Nam là Ni Bộ Phật giáo Bắc Tông Miền Nam được thành lập (1956-1975) và Ni Bộ Nam Việt đã được thành lập (1956-1963)... Các Ni Bộ được thành lập đồng thời cũng đặt ra

2. Tỳ Kheo Ni Như Đức, *Lược sử Ni giới Bắc Tông Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2009. tr. 7.

những nhiệm vụ cụ thể, trong Nội quy của Ban Quản trị Ni chúng, điều thứ hai có ghi cụ thể:

“Ban quản trị Ni chúng có mục đích:

a. Đoàn kết và chấn chỉnh Ni chúng đúng theo kỷ luật và giới pháp của nhà Phật.

b. Nâng cao trình độ văn hóa của Ni chúng cho kịp trào lưu tiến hóa của xã hội.

c. Thực hành những công việc từ thiện xã hội để biểu dương tinh thần từ bi của Phật giáo.

d. Thống nhất tất cả các lực lượng của Ni chúng để tiến tới thực hiện chế độ lục hòa của Giáo hội Tăng già”⁽³⁾.

Không phải chỉ khi thành lập Ni chúng bộ - tổ chức sinh hoạt của Ni chúng Phật giáo thì ước muốn thống nhất toàn thể Ni chúng trong giáo hội Tăng già mới được đặt ra. Sư bà Diệu Tịnh trong tập thơ của mình năm 1940 cũng đã từng viết:

“Bao giờ Ni chúng hiệp hòa,

Đồng tâm đồng chí một nhà đảm đang”⁽⁴⁾.

Thực hiện thể nguyện chính đáng đó của Ni chúng bộ Miền Nam cũng như Ni chúng trong cả nước, ngay sau khi thống nhất Giáo hội Phật giáo Việt Nam (1981), nhận thức được tầm quan trọng của Ni chúng trong hàng ngũ tu sĩ, không bao lâu, Giáo hội đã có những chủ trương và đường hướng cụ thể để phát triển Ni chúng. Vì vậy, đã tạo ra một tầng lớp Ni chúng là những người đạo hạnh, xứng đáng là các vị “Bồ tát sống” nhập thế giúp đời: “Ở Việt Nam, đến đầu thế kỷ XX, đã có rất nhiều các vị Ni làm nên đạo nghiệp, tiêu biểu phải kể đến Sư bà Diệu Tịnh, sư bà Diệu Không, Ni trưởng Như Thanh... đã khởi đầu cho việc hình thành

và phát triển của Ni giới Việt Nam. Và đến nay, chư Ni đã xây dựng được giáo đoàn lên đến hàng vạn người. Riêng hệ phái Khất sĩ cũng có những vị Ni nổi danh như quý sư bà Huỳnh Liên, Bạch Liên, Tạng Liên... đã thành lập được Ni giới Khất sĩ dẫn thân trên mọi nẻo đường đời để truyền bá Chính pháp, cứu độ rất nhiều người, điều này chứng tỏ năng lực giáo hóa của chư Ni Việt Nam rất đáng kể ở thế kỷ XX”⁽⁵⁾.

Trên tinh thần đó, căn cứ Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Nội quy Ban Tăng sự Trung ương nhiệm kỳ VI (2007 - 2012) quy định bộ phận phụ trách sinh hoạt, tu học, quản lý cơ sở Ni giới nói chung, lấy tên là Phân ban Đặc trách Ni giới. Ngày 1 tháng 1 năm 2009, Phân Ban đặc trách Ni giới trung ương được thành lập và ra mắt tại Hội trường Thiền viện Quảng Đức (Văn phòng II Trung ương Giáo hội), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Phân ban gồm: Ban Chứng minh (08 vị), Ban Cố vấn (10 vị) và Thường trực Phân ban đặc trách Ni giới (20 vị), ủy viên (27 vị), ủy viên dự khuyết (19 vị). Ni trưởng Thích Nữ Huyền Huệ (TP.Hồ Chí Minh) được Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam cử làm trưởng ban. Phân ban Đặc trách Ni giới thuộc Ban Tăng sự Trung ương.

“Mục đích tôn chỉ của Phân ban đặc trách Ni giới là thống nhất lãnh đạo,

3. Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Nội quy Ni chúng bộ. 1957. Chùa Huệ Lâm, số 130 đường Lục Tỉnh, Chợ Lớn, Sài Gòn, tr. 3.

4. Tỳ Kheo Ni Như Đức. *Lược sử Ni giới Bắc Tông Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2009. tr. 92.

5. Hòa Thượng Thích Trí Quảng, *Vai trò của Ni giới Việt Nam trong xã hội hiện nay*, Diễn đàn Phật pháp online, <http://www.diendanphatphaponline.com/diendan/showthread.php?8723>.

quản lý Ni giới trong cả nước theo quy định của Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Nội quy Ban Tăng sự Trung ương và Pháp luật Nhà nước; Phối hợp với Phân ban Đặc trách Ni giới các Tỉnh, Thành hội Phật giáo để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Trung ương Giáo hội và Ban Tăng sự Trung ương giao phó trong việc truyền bá Chánh pháp, chấn chỉnh sinh hoạt của Ni giới và củng cố giềng mối Giới luật Phật chế, Bát kính pháp; Quản lý việc sinh hoạt, tu học của các cơ sở Ni giới theo Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam và Pháp luật Nhà nước⁽⁶⁾.

Theo mục đích trên, dưới sự chỉ đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Hội đồng trị sự, Ban Tăng sự Trung ương, Phân ban đặc trách Ni giới - Thành hội Phật giáo Hà Nội được thành lập sáng ngày 15/8/2009, và tổ chức lễ ra mắt nhiệm kỳ I (2007-2012). Phân ban Đặc trách Ni giới - Thành hội Phật giáo Hà Nội gồm 35 thành viên, Trưởng Phân ban là Ni trưởng Thích Đàm Hảo.

Phân ban có nhiệm vụ giúp Ban Tăng sự Thành hội Phật giáo Hà Nội tổng hợp tình hình sinh hoạt của các chùa Ni trong Thành phố; triển khai thực hiện các công tác Phật sự thuộc về Ni chúng; vận động các chùa Ni ủng hộ, giúp đỡ đồng bào nghèo, người già cô đơn không nơi nương tựa, nêu cao tinh thần tương thân tương ái... Văn phòng Phân ban đặt tại chùa Bà Đá, số 3 phố Nhà Thờ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hiện nay Thành phố Hà Nội có khoảng 1.300 Ni giới, hoạt động ở 730 ngôi chùa⁽⁷⁾. Cùng với các hoạt động Phật pháp, Ni giới đã tích cực tham gia nhiều hoạt động xây dựng chính quyền, bảo vệ môi trường, công tác từ thiện.

Thời đại ngày nay, với những thăng trầm cùng thời gian, sinh hoạt của Ni giới Hà Nội dưới sự định hướng của Phân ban đặc trách Ni giới - Thành hội Phật giáo Hà Nội đạt được những kết quả đầy khích lệ trong các hoạt động của mình. Thứ nhất, họ đã và đang đóng góp rất nhiều cho nền giáo dục Phật giáo. Nhiều Tỳ kheo Ni tham gia vào quản lý, giảng dạy tại Học viện Phật giáo Hà Nội, trường Trung Cấp Phật học Hà Nội và giảng giáo lý, thuyết pháp tại các tự viện, các chùa...

Nổi tiếp truyền thống xuất gia tu học hành đạo của chư Trưởng lão ni tiền bối, có thể nói Hà Nội là cái nôi của Ni giới. Hệ thống chùa Ni, các bậc Hòa thượng ni truyền giới, nuôi dạy đệ tử, phụng sự dân nước theo tinh thần nhập thế luôn đậm nét. Những sinh hoạt của Ni chúng không chỉ hướng đạo mà còn có vai trò tích cực trong việc cứu đời, khẳng định được vị thế của mình và để lại tiếng thơm cho muôn đời con cháu mai sau.

Ni sư Thích Đàm Nguyễn (1954-2011), là một tấm gương sáng về phát triển giáo pháp, lợi lạc quần sinh. Từ những năm 1988, được các cấp Giáo hội và Sư trưởng cho phép, cùng sự quan tâm giúp đỡ của Đảng, chính quyền, mặt trận, và lòng tha thiết của nhân dân địa phương, Ni sư nhận trọng trách trụ trì Tổ đình chùa Phúc Quang thuộc Thôn Đình Quán - xã Phú Diễn - Từ Liêm - Hà Nội. Trong hoàn cảnh chùa chiến độn nát, vô cùng

6. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Nội quy Phân ban đặc trách Ni giới thuộc ban Tăng sự Trung ương*, <http://giaohoi-phatgiaovietnam.vn/vanban-hanhchinh-giaohoi/272niquiphanban-c-trach-ni-gii-trung-ng.html>

7. Thành hội Phật giáo Hà Nội: Ra mắt Phân ban Đặc trách ni giới, <http://www.tinmoi.vn/Thanh-hoi-Phat-giao-Ha-Noi-Ra-mat-Phan-ban-Dac-trach-ni-gioi-1045177.html>

khó khăn, Ni sư đã dồn hết tài lực, trí lực cùng nhân dân phật tử địa phương không quản gian lao vất vả xây dựng lại ngôi Tam Bảo ngày một khang trang tốt hảo, biến nơi đây không những để phục vụ tín ngưỡng cho nhân dân thập phương, mà còn là một trung tâm tu tập thiền quán của các Phật tử gần xa. Với hạnh nguyện hoằng dương chính pháp lợi lạc quần sinh Ni sư thường xuyên tổ chức các khóa tu tập cho phật tử, giảng kinh thuyết pháp, hướng dẫn thiền tập, đồng thời cung thỉnh chư Tôn đức trưởng thượng về tuyên dương chính pháp, in kinh sách, kinh điển tặng cho nhân dân tín đồ phật tử, giúp mọi người hiểu rõ phật pháp, bỏ ác làm lành, phát huy chính tín.

Đối với các việc từ thiện xã hội, Ni sư rất tích cực và khuyến hóa mọi người cùng tham gia: cứu trợ thiên tai bão lụt, giúp đỡ những gia đình nghèo khó, neo đơn, và các bệnh nhân bị bệnh hiểm nghèo.

Đối với Giáo hội, Ni sư là thành viên của Tùng lâm Quán Sứ, là nhân sự của Văn phòng 1 Trung ương Giáo hội Việt Nam, là thành viên của ban Hoằng pháp Trung ương, Ban Hoằng Pháp Thành Hội Phật giáo Hà Nội khóa 4, 5. Tham gia giảng dạy trường Trung cấp Phật học khóa 3, 4. Ở cương vị nào Ni sư cũng luôn cố gắng hoàn thành trọng trách của mình.

Với tâm nguyện: “tiếp dẫn hậu lai, báo Phật Ân Đức”, Ni sư tiếp độ được 14 vị đệ tử, đến nay đã trưởng thành, đều tốt nghiệp Học viện, Cao đẳng, Trung cấp Phật học do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam đào tạo. Các đệ tử của Ni sư hiện tại là trụ trì các trụ xứ ở Hà Nội và các tỉnh thành, những vị đệ tử lớn đang phục vụ cho công tác giáo dục và các phật sự khác của Giáo hội.

Mặc dù tham gia nhiều phật sự, nhưng Ni sư vẫn chí thành cầu học. Năm 1994, Hội đủ duyên lành Ni sư được nhận kế truyền đăng với pháp hiệu Chân Bảo Lâm:

“Đàm hoa thường nhuận sắc

Nguyện hải cánh do thâm

Giác tâm hương diệu khiết

Vạn đại khả truyền đăng”⁽⁸⁾

Trong vòng bốn năm qua từ khi thành lập cho đến nay, Phân ban đặc trách Ni giới Hà Nội đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm đóng góp công sức cho trường hạ, trường Trung cấp, Cao đẳng và Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội, góp phần đáng kể cho công cuộc giáo dục và đào tạo cộng đồng tu sĩ và cư sĩ.

Dưới sự giúp đỡ, tạo điều kiện của Phân ban đặc trách Ni giới - thành hội Phật giáo Hà Nội, sinh hoạt Ni giới Phật giáo ở Thủ đô đạt được những thành công lớn trong sự nghiệp học tập và nghiên cứu Phật giáo. Có nhiều vị Tỷ kheo ni đạt học vị hoặc đang theo học cử nhân Phật học, tiến sĩ Phật học và cử nhân Triết học, Hán Nôm, Văn học, thạc sỹ và tiến sĩ Triết học chuyên ngành Tôn giáo, thạc sỹ và tiến sĩ Hán Nôm... trong nước và nước ngoài; Nhiều Ni sư đã có tác phẩm được xuất bản.

Kế thừa truyền thống của Ni giới Thủ đô trong lịch sử Phật giáo Hà Nội, Ni chúng luôn noi gương theo những bậc đạo hạnh như Ni trưởng Đàm Thu (1885-1967); Ni trưởng Đàm Hữu (1911-1981), Ni trưởng Đàm Tín (1899-1982)⁽⁹⁾... Phân ban đặc trách Ni giới - thành hội Phật giáo Hà Nội còn được biết đến với những hoạt

8. Tiểu sử Ni sư Thích Đàm Nguyễn, <http://www.phattuvietnam.net>

9. Xem Tỷ Kheo Ni Như Đức. *Lược sử Ni giới Bắc Tông Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2009. tr. 17-20.

động từ thiện xã hội. Điển hình cho phong trào đó là các tấm gương ni sư tiêu biểu như:

- Ni sư Thích Đàm Lan – chùa Bồ Đề, quận Long Biên là một nhà tu hành có nhiều thành tích trong hoạt động từ thiện, là một trong 10 tấm gương tiêu biểu của Thủ đô Hà Nội năm 2011. Chùa Bồ Đề quận Long Biên có trên 100 em nhỏ, mồ côi... đang nung nấu, nhỏ nhất chỉ vài ngày tuổi, em lớn nhất đang học lớp 12⁽¹⁰⁾. Bên cạnh đó, hàng năm chùa vẫn duy trì hoạt động thăm hỏi, động viên, tặng quà các gia đình có con em lâm bệnh, gia đình khó khăn với số tiền lên tới hàng trăm triệu đồng. Sáu tháng đầu năm 2010, mỗi tháng bình quân nhà chùa chi phí 70 triệu đồng tham gia các hoạt động từ thiện xã hội.

- Ni sư Thích Đàm Thuyết, trụ trì chùa Thuận Nghệ, phường Quang Trung, Thị xã Sơn Tây, trong những năm qua luôn tham gia nhiệt tình ủng hộ các phong trào hoạt động xã hội. Ni sư đã góp được gần 100 triệu đồng trong phong trào nuôi lợn nhựa, góp quỹ tình thương cho những phụ nữ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Hằng năm, Ni sư còn ủng hộ cho quỹ tình thương của hội phụ nữ từ 500 nghìn đến 1 triệu đồng, và tài trợ tiền, gạo, tặng quà cho lớp học tình thương tại Lê Lợi, phường Quang Trung, Thị xã Sơn Tây. Mỗi dịp Tết Nguyên đán, Ni sư cùng các phật tử đến tặng quà, thăm hỏi những cụ già trong địa bàn phường. Bên cạnh đó, Ni sư là người khởi xướng, duy trì quỹ khuyến học của phường Quang Trung, hằng năm tặng quà, trao học bổng cho những học sinh giỏi, có hoàn cảnh khó khăn. Với những thành tích đạt được, Ni sư Thích Đàm Thuyết đã được nhận bằng khen của Hội Chữ thập đỏ Hà Nội⁽¹¹⁾.

Hành trạng trên đây của chư vị Ni giới ở Hà Nội cho thấy một khung cảnh sinh hoạt ổn định. Khắp các địa phương trên địa bàn Thủ đô đều có chùa Ni, gia phong, lễ giáo nghiêm mật. Và các vị Chư Ni đều tích cực trong việc tham gia vào công tác hoằng dương chính pháp, các hoạt động cộng đồng và được cộng đồng nhân dân Thủ đô đánh giá cao những thành tựu đó, luôn ủng hộ hết mình về cả vật chất lẫn tinh thần.

Ngoài ra, Phân ban đặc trách Ni giới – Thành hội Phật giáo Hà Nội còn giúp đỡ, động viên Ni chúng tham gia xây dựng chùa, tượng, cảnh quan nơi thờ tự, tạo không gian linh thiêng cho đạo Phật, đồng thời đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng Phật giáo của nhân dân các địa phương trên địa bàn Thủ đô.

Tóm lại, hiện nay, sinh hoạt Ni giới Phật giáo ở Hà Nội đã có những đóng góp cho sự phát triển của Phật giáo. Cùng với các Chư Tăng, các Chư Ni Thủ đô Hà Nội đã góp phần đem đến những phát triển vượt bậc cho đạo Phật trong việc xây dựng giáo đoàn, thành lập các học viện Phật giáo, giáo dục Tăng Ni, hoạt động từ thiện xã hội. Khi đất nước Việt Nam gặp thiên tai hoặc chính biến, những bậc đại sư tỏa ra một năng lượng an lành, giúp người dân bình tâm và giữ vững niềm tin. Những vị tu sĩ Phật giáo Việt Nam được kính trọng như những ngọn hải đăng của trí tuệ và từ bi. Thành công của Phật giáo Việt Nam nói chung, Phật giáo Thủ đô Hà Nội nói riêng là kết quả của những nhân duyên tốt đẹp, trong đó phải kể đến đóng góp to lớn của những sinh hoạt Ni giới Phật giáo ở Thủ đô./.

10. Tâm Nhiên. *Ni sư Thích nữ Đàm Lan vinh danh là Công dân Thủ đô ưu tú*. 2011, <http://www.giacngo.vn>

11. Thanh Nhân. *Ni sư 40 năm xuất gia vẫn tâm huyết với công tác xã hội*. 2012.